



**TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ SÀI GÒN**  
THE SAIGON INTERNATIONAL UNIVERSITY

**KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

**BÁO CÁO NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

**NGHIÊN CỨU CÔNG NGHỆ MÃ VẠCH ÁP DỤNG  
TRONG VIỆC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG SINH VIÊN  
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ SÀI GÒN**

Giảng viên hướng dẫn:

KS. Nguyễn Trọng Minh Hồng Phước

Sinh viên thực hiện:

Trần Lê Hải Bình – 19DPM

Nguyễn Huy Đức – 19DMT

TP. Hồ Chí Minh, 2020



**TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ SÀI GÒN**  
THE SAIGON INTERNATIONAL UNIVERSITY

**KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

**BÁO CÁO NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

**NGHIÊN CỨU CÔNG NGHỆ MÃ VẠCH ÁP  
DỤNG TRONG VIỆC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG  
SINH VIÊN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ  
SÀI GÒN**

Giảng viên hướng dẫn:

KS. Nguyễn Trọng Minh Hồng Phước

Sinh viên thực hiện:

Trần Lê Hải Bình – 19DPM

Nguyễn Huy Đức – 19DMT

TP. Hồ Chí Minh, 2020

## LỜI MỞ ĐẦU

Trong thời đại công nghệ 4.0 đang ngày càng phát triển, ứng dụng công nghệ thông tin vào đời sống được xem là một trong những yếu tố mang tính quyết định trong các hoạt động của tổ chức, cũng như các công ty, nhà trường, nó đóng vai trò hết sức quan trọng, có thể tạo ra những bước đột phá mạnh mẽ.

Đặc biệt trong môi trường giáo dục, có thể áp dụng các ứng dụng của Khoa học – Công nghệ vào công tác quản lý và đào tạo chính là một bước đi tiến bộ, có đầu tư và tầm nhìn cho thế hệ trẻ trong tương lai, bởi lẽ đó chính là nền tảng để kích thích sự sáng tạo, sáng tạo của sinh viên, đồng thời tạo điều kiện để sinh viên được tiếp cận và tiếp xúc với những ứng dụng thực tiễn đó.

Với phương hướng đó, kết hợp với những quan sát trong khi là sinh viên tại Trường Đại học Quốc tế Sài Gòn, nhóm chúng em mong muốn đưa ra một giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin để khắc phục các phương pháp quản lý thủ công đang được thực hành trong các hoạt động học tập và ngoại khóa tại trường.

Ứng dụng mã vạch trong công tác quản lý các sinh hoạt tại trường giúp việc quản lý trở nên hiệu quả hơn, đặc biệt khắc phục được những thiếu sót trong phương pháp cũ, để cải thiện chất lượng giáo dục và đào tạo tại trường.

Bởi tính ứng dụng và cấp thiết đó, ý tưởng và sản phẩm của nhóm chúng em được hình thành và dần hoàn thiện, kỳ vọng sẽ trở thành công cụ hữu hiệu phục vụ cho nhà trường.

Nội dung tiếp theo của báo cáo sẽ làm rõ hơn về ứng dụng này.

## **NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI**

- Xây dựng một website hỗ trợ công tác quản lý và điều hành sinh viên nhằm:
  - Giảm thiểu công sức, tiết kiệm thời gian công việc điểm danh sinh viên.
  - Khắc phục, giảm thiểu những khuyết điểm trong phương pháp quản lý cũ.
  - Hệ thống hóa và đa dạng hóa hình thức điểm danh.
- Website phải đáp ứng được các tác vụ cơ bản, đồng thời phải hoạt động ổn định và có hiệu suất cao, đảm bảo được hiệu quả khi số lượng truy cập cao.
- Đặc biệt, website phải phù hợp với thực tế của một số nhân viên ở các bộ phận nhằm giúp giảm thiểu thời gian và công sức bỏ ra so với việc ghi chép thông qua phiếu điểm danh như trước đây. Đồng thời có khả năng mở rộng, nâng cấp khi cần thiết.

## MỤC LỤC

LỜI MỞ ĐẦU .....	2
NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI .....	3
MỤC LỤC .....	4
CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN .....	5
1.1. Tổng quan về vấn đề được nghiên cứu: .....	5
1.2. Khảo sát thực trạng:.....	5
1.3. Đánh giá:.....	5
1.4. Đối tượng và phạm vi của ứng dụng: .....	6
1.5. Cấu trúc báo cáo: .....	6
CHƯƠNG 2: CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG .....	7
2.1. Chú giải: .....	7
2.2. Danh sách đối tượng:.....	7
2.3. Mô tả tính năng:.....	7
2.4. Một số quy trình mẫu: .....	8
2.5. Sơ đồ luồng xử lý dữ liệu (DFD): .....	10
2.6. Sơ đồ thực thể kết hợp (ERD): .....	10
CHƯƠNG 3: THIẾT KẾ PHẦN MỀM .....	11
1. Các thành phần chức năng của hệ thống: .....	11
2. Thiết kế giao diện hệ thống: .....	11
CHƯƠNG 4: KẾT QUẢ THỰC NGHIỆM .....	16
1. Vận hành trên localhost:.....	16
2. Vận hành trên môi trường trực tuyến: .....	16
CHƯƠNG 5: KẾT LUẬN .....	17
1. Những vấn đề đã giải quyết:.....	17
2. Những vấn đề chưa giải quyết:.....	17
3. Hướng phát triển trong tương lai:.....	17

## **CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN**

### **1.1. Tổng quan về vấn đề được nghiên cứu:**

- Nghiên cứu về việc ứng dụng nền tảng Công nghệ thông tin vào việc quản lý, giải quyết những hạn chế của phương pháp quản lý sinh viên cũ, đặc biệt trong việc điểm danh và hệ thống hóa quá trình kiểm soát, đánh giá và thu thập thông tin tham gia sinh hoạt của sinh viên.
- Nghiên cứu về công nghệ làm web bằng MySQL, ứng dụng vào việc viết ra một website quản lý với các chức năng cơ bản.
- Nghiên cứu các nền tảng cần thiết để đưa trang web lên mạng internet.

### **1.2. Khảo sát thực trạng:**

- Người dùng:
  - Người dùng khi vào trang web, có thể thực hiện các chức năng của mình trong quản lý, kiểm tra (đối với các ví trò Quản trị viên, cộng tác viên, ...) hay cập nhật tình hình quá trình sinh hoạt và rèn luyện ( đối với bất kỳ sinh viên nào).
  - Khi người dùng muốn thực hiện chức năng của mình cần phải tiến hành đăng nhập tài khoản. Sau khi đăng nhập mỗi người dùng sẽ được tự do tạo thực hiện các thao tác trong phạm vi và quyền hạn của mình trong các vấn đề liên quan đến việc Điểm danh và tham dự các hoạt động của nhà trường.
- Người quản lý trang web:
  - Quản lý các thông tin tài khoản của người dùng
  - Quản lý các thao tác người dùng thực hiện, đồng thời kiểm duyệt các bước tiến hành của người dùng, đảm bảo không có các quá trình gian lận, bất công.
- Hiện nay, tại trường Đại học Quốc tế Sài Gòn chưa có website để đáp ứng nhu cầu trên. Nhóm quyết định viết nên một website quản lý với các chức năng cơ bản để phục vụ quá trình quản lý của nhà trường đối với sinh viên, và của sinh viên đối với các hoạt động của chính mình.

### **1.3. Đánh giá:**

#### **1.3.1. Chức năng hiện tại:**

- Giúp cho việc quản lý sự tham dự của sinh viên đối với các hoạt động của nhà trường được thuận tiện hơn.

- Giúp sinh viên dễ dàng tìm kiếm, theo dõi và cập nhật quá trình sinh hoạt của mình.
- Giúp người quản lý quản lý và lưu trữ kết quả tham dự của sinh viên hiệu quả hơn.

### **1.3.2. Định hướng nghiên cứu:**

- Khai thác định hướng trang website phục vụ thêm cho việc quản lý tại thư viện và hỗ trợ các nguồn tài liệu nghiên cứu cho sinh viên.

### **1.4. Đối tượng và phạm vi của ứng dụng:**

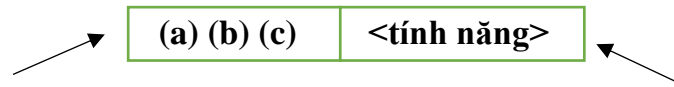
- Đối tượng: Công tác quản lý sinh viên tại trường Đại học Quốc tế Sài Gòn.
- Phạm vi: Trong trường Đại học Quốc tế Sài Gòn.

### **1.5. Cấu trúc báo cáo:**

- Chương 1: TỔNG QUAN.
- Chương 2: CƠ SỞ LÝ THUYẾT.
- Chương 3: THIẾT KẾ PHẦN MỀM.
- Chương 4: KẾT QUẢ THỰC NGHIỆM.
- Chương 5: KẾT LUẬN.

## CHƯƠNG 2: CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG

### 2.1. Chú giải:



Đối tượng được phép thao tác

Tên tính năng

### 2.2. Danh sách đối tượng:

- (1) Quản trị viên
- (2) Cộng tác viên (Ban chấp hành, Cộng tác viên).
- (3) Lớp trưởng các lớp.

### 2.3. Mô tả tính năng:

- (1) (2) (3) **Bảng điều khiển:** ghi nhận các thông tin chung về trạng thái, thống kê các hoạt động, báo cáo, các thông tin khác.
- (1) **Quản trị viên:** quản lý các thông tin về quản trị viên, đây là những người có quyền cao nhất đối với phần mềm. Quản trị viên dùng tài khoản Username/Password để đăng nhập hệ thống.
- (1) **Cộng tác viên:** quản lý các thông tin về cộng tác viên, đây là những người hỗ trợ công tác cho quản trị viên. Cộng tác viên dùng tài khoản Username/Password để đăng nhập hệ thống.
- (1) (2) **Lớp trưởng:** quản lý các thông tin liên quan về lớp trưởng, đây là những người sẽ nhập thông tin về các thành viên của lớp mình và điểm danh hoạt động cho các sinh viên đó. Lớp trưởng dùng tài khoản MSSV/Password để đăng nhập hệ thống.
- (1) (2) (3) **Sinh viên:** quản lý các thông tin liên quan đến sinh viên. Sinh viên không đăng nhập vào hệ thống được.
- + Đối tượng (1) (2) sẽ thấy toàn bộ danh sách sinh viên ở bất kỳ các lớp.
- + Đối tượng (3) chỉ thấy danh sách sinh viên do mình nhập vào (lớp do mình quản lý), không thấy các sinh viên thuộc người khác quản lý.
- (1) (2) **Hoạt động:** chứa danh sách tất cả các hoạt động và các thông tin liên quan.
- + Mở điểm danh: cho phép điểm danh hoạt động này.
- + Khoá điểm danh: không cho phép điểm danh hoạt động này.
- (1) (2) (3) **Điểm danh:** hiển thị danh sách các hoạt động. Nếu hoạt động được cho phép điểm danh thì mới có thể dùng chức năng điểm danh. Lớp trưởng sẽ sử dụng tính năng này để điểm danh sinh viên tham gia hoạt động.



- **(1) (2) (3) Điểm danh hoạt động:** nhập MSSV sinh viên cần điểm danh và nhấn Enter. Nếu dùng máy quét thẻ thì quét MSSV vào ô và nhấn Enter.

+ Đối tượng **(1) (2)** sẽ thấy toàn bộ danh sách điểm danh của hoạt động.

+ Đối tượng **(3)** chỉ thấy danh sách sinh viên do mình điểm danh.

+ Trường hợp sinh viên thuộc lớp trưởng A quản lý, nhưng khi tham gia hoạt động được lớp trưởng B hoặc Đoàn – Hội khoa điểm danh thì khi lớp trưởng A điểm danh lại sẽ xuất hiện thông báo đã điểm danh rồi.

- **(1) (2) (3) Báo cáo định kỳ:** dùng để lớp trưởng các lớp báo cáo tình hình theo định kỳ hoặc các báo cáo khác. BCH vào “Chi tiết” để duyệt báo cáo. Lưu ý: sau khi duyệt thì báo cáo không được phép chỉnh sửa hay xoá nữa.

- **(1) (2) (3) Chỉnh sửa thông tin cá nhân:** chọn vào logo SIU ở góc trên trái → Chọn mục “Thông tin”.

## 2.4. Một số quy trình mẫu:

### 2.4.1. Quy trình cấp phát tài khoản cho đối tượng (1):

Quản trị viên đăng nhập hệ thống → Chọn “Quản trị viên” → Thêm Quản trị viên mới → Thông báo tài khoản cho Quản trị viên mới → Quản trị viên mới đăng nhập hệ thống → Quản trị viên mới thay đổi thông tin cá nhân, mật khẩu.

### 2.4.2. Quy trình cấp phát tài khoản cho đối tượng (2):

Quản trị viên đăng nhập hệ thống → Chọn “Cộng tác viên” → Thêm Cộng tác viên mới → Thông báo tài khoản cho Cộng tác viên mới → Cộng tác viên mới đăng nhập hệ thống → Cộng tác viên mới thay đổi thông tin cá nhân, mật khẩu.

### 2.4.3. Quy trình cấp phát tài khoản cho đối tượng (3):

Quản trị viên/Cộng tác viên đăng nhập hệ thống → Chọn “Lớp trưởng” → Thêm Lớp trưởng mới → Thông báo tài khoản cho Lớp trưởng mới → Lớp trưởng mới đăng nhập hệ thống → Lớp trưởng mới thay đổi thông tin cá nhân, mật khẩu.

### 2.4.4. Quy trình quản lý sinh viên phân cấp theo đơn vị lớp:

Lớp trưởng đăng nhập hệ thống → Chọn “Sinh viên” → Thêm Sinh viên mới.

➤ Lưu ý: lớp trưởng lớp nào CHỈ thêm các sinh viên của lớp đó. Quản trị viên/Cộng tác viên KHÔNG tham gia vào quy trình này.

#### **2.4.5. Quy trình quản lý hoạt động:**

Quản trị viên/Cộng tác viên đăng nhập hệ thống → Chọn “Danh sách hoạt động” → Thêm hoạt động mới.

- Mặc định hoạt động mới sẽ cho phép điểm danh. Để tắt điểm danh chọn vào “Khoá điểm danh”. Để cho phép điểm danh lại chọn vào “Mở điểm danh”.

#### **2.4.6. Quy trình điểm danh sinh viên dành cho lớp trưởng:**

Lớp trưởng đăng nhập hệ thống → Chọn “Điểm danh” → Chọn đúng tên hoạt động cần điểm danh → Chọn “Điểm danh”.

- Lưu ý: lớp trưởng lớp nào điểm danh sinh viên thuộc lớp đó.

#### **2.4.7. Quy trình điểm danh sinh viên dành cho Quản trị viên/Cộng tác viên:**

Quản trị viên/Cộng tác viên đăng nhập hệ thống → Chọn “Điểm danh” → Chọn đúng tên hoạt động cần điểm danh → Chọn “Điểm danh”.

- Lưu ý: dùng quy trình này để điểm danh tập trung (ví dụ điểm danh bằng máy quét thẻ, điểm danh trên hội trường,...).
- Sinh viên được Quản trị viên/Cộng tác viên điểm danh thì khi lớp trưởng điểm danh sẽ hiện thông báo đã được điểm danh.

#### **2.4.8. Quy trình nộp báo cáo dành cho lớp trưởng:**

Lớp trưởng đăng nhập hệ thống → Chọn “Báo cáo định kỳ” → Chọn “Thêm báo cáo”.

- Báo cáo sau khi lớp trưởng thêm sẽ chưa được duyệt, có thể chỉnh sửa hoặc xoá.

#### **2.4.9. Quy trình duyệt báo cáo dành cho Quản trị viên/Cộng tác viên:**

Quản trị viên/Cộng tác viên đăng nhập hệ thống → Chọn “Báo cáo” → Tìm đến báo cáo cần xem và duyệt → Chọn “Chi tiết” → Chọn “Duyệt báo cáo”.

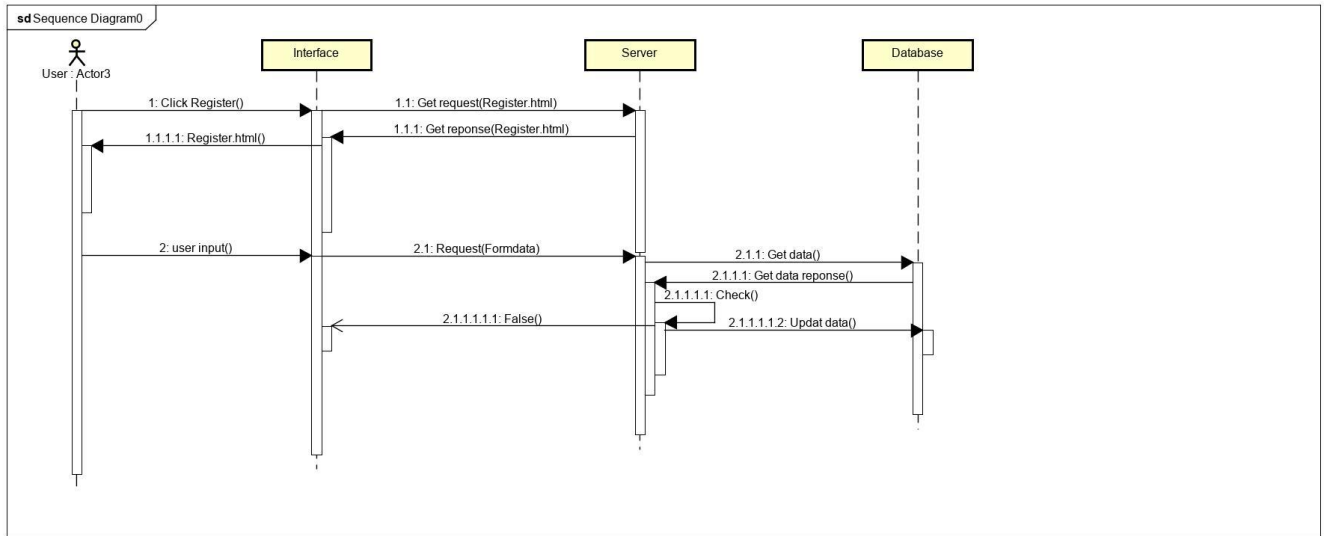
- Báo cáo sau khi được duyệt sẽ KHÔNG được phép chỉnh sửa hoặc xoá, chỉ có thể xem lại.

#### **2.4.10. Quy trình xem danh sách các hoạt động của sinh viên (để đánh giá/nhận xét):**

Quản trị viên/Cộng tác viên/Lớp trưởng đăng nhập hệ thống → Chọn “Danh sách sinh viên” → Tìm đến sinh viên cần xem → Chọn “Hoạt động”.

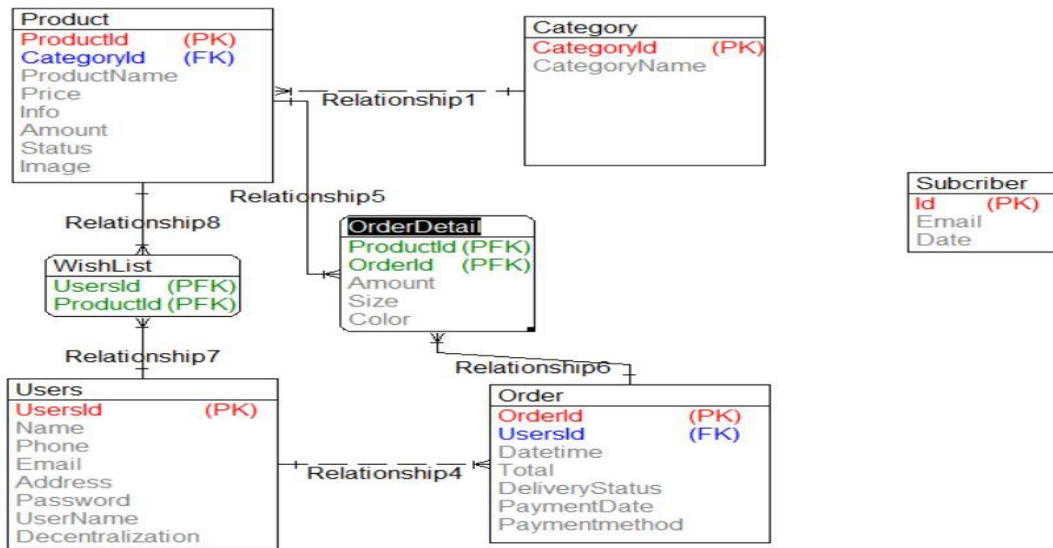
- Lưu ý: lớp trưởng sẽ bị hạn chế số lượng sinh viên được phép xem trong phạm vi lớp mình quản lý.
- Đối với sinh viên: sẽ tra cứu qua cổng thông tin riêng.

**2.5. Sơ đồ luồng xử lý dữ liệu (DFD):**



Hình 1. Sơ đồ luồng dữ liệu

**2.6. Sơ đồ thực thể kết hợp (ERD):**



Hình 2. Sơ đồ ERD

## CHƯƠNG 3: THIẾT KẾ PHẦN MỀM

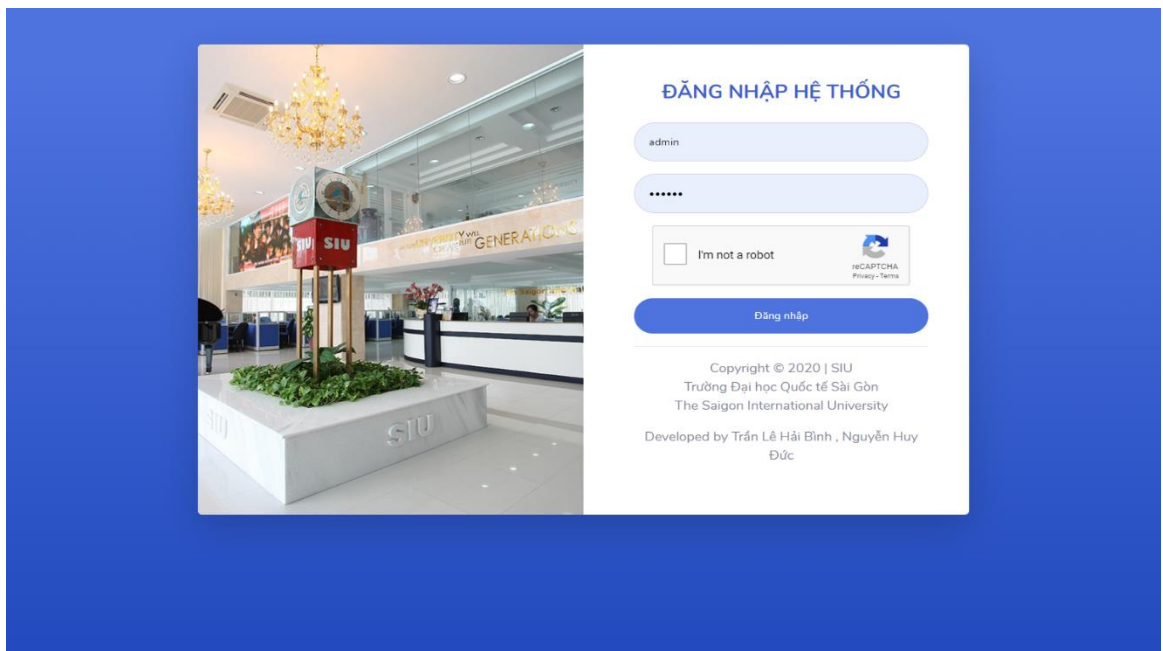
### 1. Các thành phần chức năng của hệ thống:

- Thành phần giao diện: bao gồm các màn hình thể hiện các chức năng cơ bản của một website như màn hình trang chủ, đăng nhập, xem danh sách sản phẩm, giỏ hàng,...Ngoài ra, còn phải có phần giao diện dành cho người quản trị website.
- Thành phần chức năng: các chức năng cơ bản như đăng nhập, đăng xuất người dùng, quản lý danh sách mua hàng,...
- Thành phần xử lý: các thao tác tìm kiếm/mua hàng.

### 2. Thiết kế giao diện hệ thống:

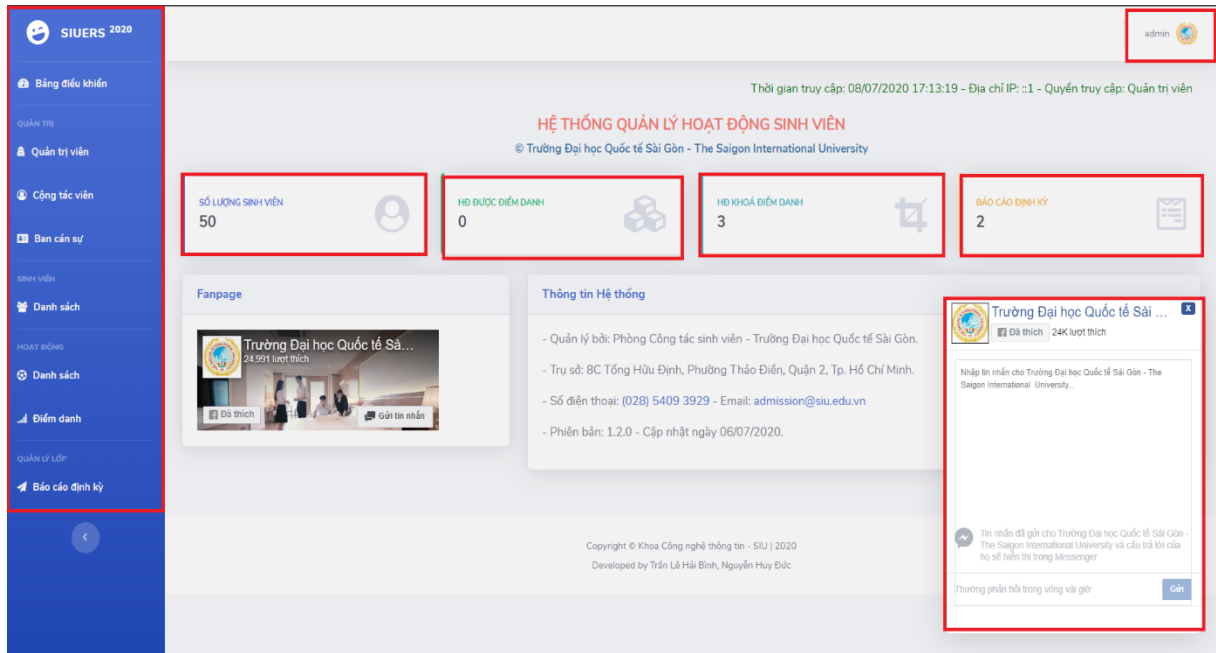
#### 2.1. Giao diện đăng nhập:

- Người dùng nếu muốn mua sẽ phải tiến hành đăng nhập vào hệ thống theo đúng tài khoản mình đã đăng kí. Khi đăng nhập người dùng phải điền đầy đủ thông tin



Hình 3. Giao diện đăng nhập

## 2.2. Giao diện chính của website:

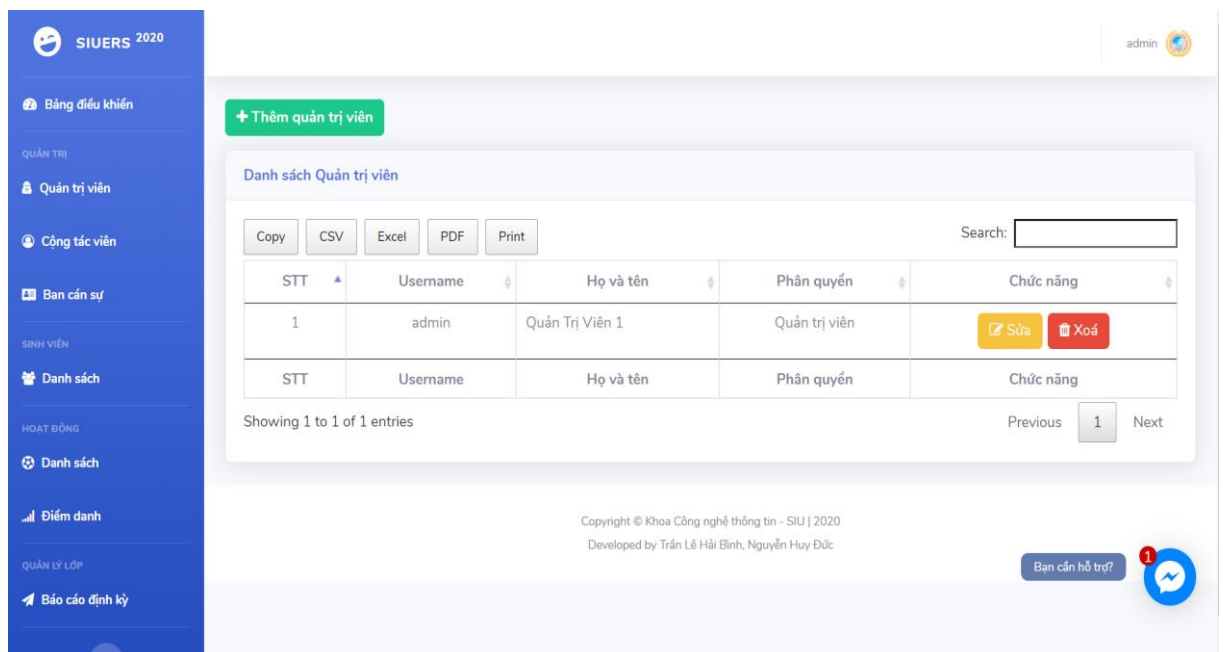


Hình 4. Giao diện chính của website

- Giao diện chính sẽ hiển thị tất cả các menu chức năng của hệ thống cho phép người dùng thao tác trên hệ thống đó. Người dùng khi đăng nhập vào hệ thống sẽ có các chức năng hiện ra.

## 2.3. Giao diện quản trị viên:

- Quản trị viên có thể thêm xóa sửa quản trị viên, cộng tác viên hoặc ban cán sự.



Hình 5. Giao diện quản trị viên

#### 2.4. Giao diện danh sách sinh viên:

- QTV , cộng tác viên và ban cán sự có thể xem được danh sách sinh viên theo lớp.

The screenshot shows the 'Danh sách Sinh viên' (Student List) interface. The table contains the following data:

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Chức năng
1	44011901798	Lê Thu Hiền	19DKS	Hoạt động, Sửa, Xóa
2	44011901814	Lâm Bảo Hân	19DKS	Hoạt động, Sửa, Xóa
3	44011901819	Gian Bảo Hân	19DKS	Hoạt động, Sửa, Xóa
4	44011901809	Lê Thị Văn Anh	19DKS	Hoạt động, Sửa, Xóa
5	44011901808	Bùi Quốc Anh	19DKS	Hoạt động, Sửa, Xóa, Bạn cần hỗ trợ?
6	54011901680	Trần Tấn Đạt	19DMAR	Hoạt động, Sửa, Xóa
7	54011901681	Vương Hào Phát	19DMAR	Hoạt động, Sửa, Xóa

Hình 6. Giao diện danh sách sinh viên

## 2.5. Giao diện danh sách hoạt động và điểm danh:

- Chức năng mở khóa điểm danh và quản lý sinh viên tham gia hoạt động.

The screenshot shows the 'Danh sách Hoạt động' (Activity List) page in the SIUERS 2020 system. The page features a sidebar on the left with navigation options: Bảng điều khiển, QUẢN TRỊ (Quản trị viên, Công tác viên, Ban cán sự), SINH VIÊN (Danh sách, **Điểm danh**), and QUẢN LÝ LỚP (Báo cáo định kỳ). The main content area includes a '+ Thêm hoạt động' button, a search bar, and a table of activities. The table has columns for STT, Tên hoạt động, Thời gian, Trạng thái, and Chức năng. Three activities are listed, each with a 'Mở điểm danh' button. The page also shows 'Showing 1 to 3 of 3 entries' and a 'Bạn cần hỗ trợ?' button.

STT	Tên hoạt động	Thời gian	Trạng thái	Chức năng
1	Tham quan FPTSoft	2020-07-08T14:30	Đã khoá điểm danh	Mở điểm danh, Chi tiết, Sửa, Xóa
2	Hoạt động 2	2019-08-22T13:30	Đã khoá điểm danh	Mở điểm danh, Chi tiết, Sửa, Xóa
3	Hoạt động 1	2019-08-22T07:30	Đã khoá điểm danh	Mở điểm danh, Chi tiết, Sửa, Xóa

Hình 7. Giao diện mở khóa hoạt động

The screenshot shows the 'Danh sách Hoạt động - Điểm danh' (Attendance List) page in the SIUERS 2020 system. The page features a sidebar on the left with navigation options: Bảng điều khiển, QUẢN TRỊ (Quản trị viên, Công tác viên, Ban cán sự), SINH VIÊN (Danh sách, **Danh sách**, Điểm danh), and QUẢN LÝ LỚP (Báo cáo định kỳ). The main content area includes a search bar and a table of activities. The table has columns for STT, Tên hoạt động, Thời gian, Trạng thái, and Chức năng. Three activities are listed, each with a 'Danh sách' button. The page also shows 'Showing 1 to 3 of 3 entries' and a 'Bạn cần hỗ trợ?' button.

STT	Tên hoạt động	Thời gian	Trạng thái	Chức năng
1	Tham quan FPTSoft	2020-07-08T14:30	Đã khoá điểm danh	Danh sách, Chi tiết
2	Hoạt động 2	2019-08-22T13:30	Đã khoá điểm danh	Danh sách, Chi tiết
3	Hoạt động 1	2019-08-22T07:30	Đã khoá điểm danh	Danh sách, Chi tiết

Hình 8. Giao diện danh sách sinh viên tham gia hoạt động

## 2.6. Giao diện báo cáo định kỳ

The screenshot displays the SIUERS 2020 web application interface. The sidebar on the left contains navigation options under various categories: QUẢN TRỊ (Bảng điều khiển, Quản trị viên, Công tác viên, Ban cán sự), SINH VIÊN (Danh sách), HOẠT ĐỘNG (Danh sách), ĐIỂM DANH, and QUẢN LÝ LỚP (Báo cáo định kỳ, which is highlighted with a red box). The main content area features a '+ Thêm báo cáo' button and a table titled 'Danh sách các báo cáo đã được gửi'. The table has columns for STT, Tiêu đề, Người gửi, Thời gian gửi, Trạng thái, and Chức năng. Two entries are shown: one from Trần Lê Hải Bình on 2020/07/09 and another from Quản Trị Viên 1 on 2019/08/22. The footer includes copyright information for Khoa Công nghệ thông tin - SIU | 2020 and a 'Bạn cần hỗ trợ?' button.

STT	Tiêu đề	Người gửi	Thời gian gửi	Trạng thái	Chức năng
1	Báo cáo đi tham quan doanh nghiệp	Trần Lê Hải Bình	2020/07/09 08:37:20	Chưa duyệt	Chi tiết Sửa Xóa
2	Báo cáo 2	Quản Trị Viên 1	2019/08/22 12:52:30	Đã duyệt	Chi tiết

Showing 1 to 2 of 2 entries

Copyright © Khoa Công nghệ thông tin - SIU | 2020  
Developed by Trần Lê Hải Bình, Nguyễn Huy Đức

Bạn cần hỗ trợ?

Hình 9. Giao diện báo cáo định kỳ

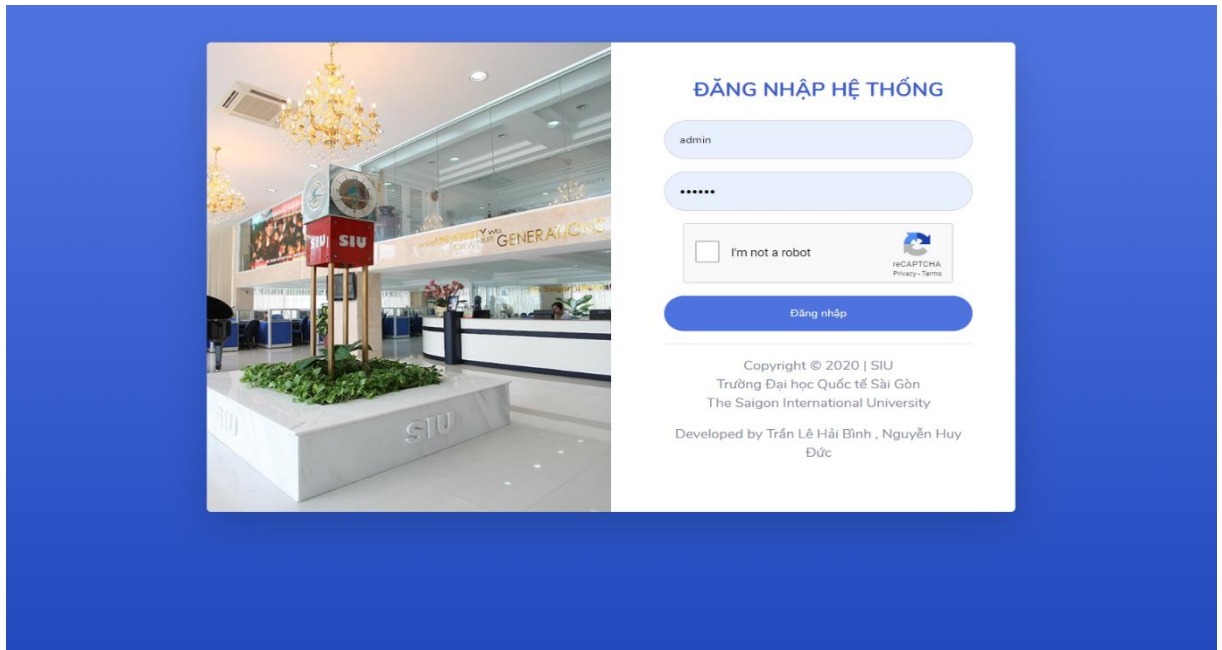


## CHƯƠNG 4: KẾT QUẢ THỰC NGHIỆM

### 1. Vận hành trên localhost:

### 2. Vận hành trên môi trường trực tuyến:

- Địa chỉ website: <http://127.0.0.1:5000>
- Kết quả chạy



Hình 10. Kết quả chạy

## CHƯƠNG 5: KẾT LUẬN

### 1. Những vấn đề đã giải quyết:

- Xây dựng thành công phần mềm hệ thống quản lý hoạt động sinh viên tại SIU.
- Giảm thiểu nguồn nhân lực cho nhà trường.
- Loại bỏ phần nào điểm yếu trong việc quản lý kiểu cũ.

### 2. Những vấn đề chưa giải quyết:

- Giao diện chưa thân thiện với người dùng.
- Bảo mật chưa cao.

### 3. Hướng phát triển trong tương lai:

- Trong tương lai nhóm muốn hướng phát triển hệ thống quản lý trở nên hoàn thiện hơn.
  - Tăng độ bảo mật cho hệ thống, mã hoá các sourcecode để tránh bị lấy cắp.
  - Nâng cấp hệ thống và cập nhật thường xuyên.